BVBank
Ngân hàng Bản Việt

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT ***VIET CAPITAL COMMERCIAL JOINT STOCK BANK*** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM** **Independence - Freedom - Happiness** ---
Số/*No:*7276 /26/BVBank/CBTT-TGĐ	*ngày 13 tháng 11 năm 2026* *November 13 , 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
To: - The State Securities Commission;
- The Ho Chi Minh Stock Exchange;
- The Hanoi Stock Exchange;

Tên tổ chức: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT
Name of organization: VIET CAPITAL COMMERCIAL JOINT STOCK BANK
Mã chứng khoán: BVB
Securities code: BVB
Địa chỉ: Tòa nhà HM Town, số 412, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.
Address: HM Town Building, No. 412, Nguyen Thi Minh Khai Street, Ban Co Ward, Ho Chi Minh City.
Điện thoại: (+84 028) 62 679 679 Fax: (+84 028) 62 638 668
Phone: (+84 028) 62 679 679 Fax: (+84 028) 62 638 668
Email: bvbank247@bvbank.net.vn
Website: https://bvbank.net.vn/

Nội dung thông tin công bố:
Content of Disclosure:

Ngày 12/11/2026, Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt đã ban hành Báo cáo số 7246/26/BVBank/BC-TGĐ về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty thay thế cho Báo cáo số 7083/26/BVBank/BC-TGĐ ngày 05/11/2026, cụ thể như sau:
On November 10, 2026, the Board of Directors of Viet Capital Commercial Joint Stock Bank issued Report No. 7246/26/BVBank/BC-TGD regarding the results of share issuance under the Employee Stock Plan (ESOP), replacing Report No. 7083/26/BVBank/BC-TGD dated November 05, 2026, with details as follows:

Nội dung hiện tại *Existing provision:*	Nội dung điều chỉnh: *Amended provision:*
I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH/ ***INTRODUCTION TO THE ISSUER***	**I.GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH/** ***INTRODUCTION TO THE ISSUER***

Signature Not Verified
Ký bởi: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT
Ký ngày: 13/11/2026 11:02:23

BVBank
Ngân hàng Bản Việt

Nội dung hiện tại *Existing provision:*	Nội dung điều chỉnh: *Amended provision:*
5. Vốn điều lệ: 9.609.081.710.000 đồng (Bằng chữ: Chín nghìn sáu trăm linh chín tỷ không trăm tám mươi mốt triệu bảy trăm mười nghìn đồng) (Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu) 5. *Charter capital: 9,609,081,710,000 VND (In words: Nine thousand six hundred and nine billion, zero hundred and eighty-one million, seven hundred and ten thousand VND) (Charter capital after the end of the public offering of additional shares to existing shareholders)*	5. Vốn điều lệ: 6.408.200.000.000 đồng *5. Charter capital: VND 6,408,200,000*
II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH/ *ISSUANCE PLAN* 3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành: - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 960.908.171 cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 960.908.171 cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu *3. Number of shares before issuance:* *- Total issued shares: 960,908,171 shares (*)* *- Outstanding shares: 960,908,171 shares (*)* *- Treasury shares: 0 shares*	**II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH/ *ISSUANCE PLAN*** 3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành: - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 640.820.000 cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 640.820.000 cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu *3. Number of shares before issuance:* *- Total issued shares: 640,820,000 shares* *- Outstanding shares: 640,820,000 shares* *- Treasury shares: 0 shares*
III. KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU/ *RESULTS OF STOCK ISSUANCE* 3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 02/11/2026): 971.897.900 cổ phiếu, trong đó: - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 971.897.900 cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu. *3. Total number of shares after the issuance (November 2nd, 2026): 971,897,900 shares, in which:* - *Outstanding shares: 971,897,900 shares* - *Treasury shares: 0 shares.*	**III. KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU/ *RESULTS OF STOCK ISSUANCE*** 3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 02/11/2026): 651.809.729 cổ phiếu, trong đó: - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 651.809.729 cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu. *3. Total number of shares after the issuance (November 2nd, 2026): 651,809,729 shares, in which:* *- Outstanding shares: 651,809,729 shares* *- Treasury shares: 0 shares.*

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Bản Việt vào ngày 13/11/2026 tại đường dẫn https://bvbank.net.vn/thong-tin-co-dong

This information is disclosed on the website of Viet Capital Commercial Joint Stock Bank on November 13, 2026 as in the link https://bvbank.net.vn/thong-tin-co-dong

BVBank
Ngân hàng Bản Việt

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we take full responsibility in accordance with the law for the content of this information disclosure.

Nơi nhận/Recipients:
- *Như Kính gửi*
  As above
- *Lưu P.Hành chính*
  Archive: AD.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:
- *Báo cáo số 7246/26/BVBank/BC-TGĐ ngày 12/11/2026*
  Report No. 7246/26/BVBank/BC-TGD dated November 12, 2026

NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PERSON AUTHORIZED FOR INFORMATION DISCLOSURE
DEPUTY GENERAL DIRECTOR

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT

Nguyễn Thanh Tú
Nguyen Thanh Tu

BVBank
Ngân hàng Bản Việt

Số: 7246./26/BVBank/BC-TGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

Kính gửi: **UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt
2. Tên viết tắt: Ngân Hàng Bản Việt
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM
4. Điện thoại: +84 (028) 6267 9679 Số fax: +84 (028) 6263 8668

   Website: https://bvbank.net.vn/
5. Vốn điều lệ: 6.408.200.000.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: BVB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao Dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

   Số hiệu tài khoản: 119989
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0301378892 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 16/10/1992, cấp thay đổi lần thứ 30 ngày 19 tháng 06 năm 2023

8.1. Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động trung gian tiền tệ (Mã ngành: 6419)

8.2. Sản phẩm/dịch vụ chính:

- Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi;
- Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác;
- Cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn; hoạt động bao thanh toán; bảo lãnh ngân hàng;

- Chiết khấu thương phiếu, Trái phiếu và giấy tờ có giá;
- Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được NHNN cho phép;
- Dịch vụ cầm đồ;
- Phát hành thẻ tín dụng, thẻ ngân hàng;
- Mua, bán Trái phiếu Chính phủ; mua bán Trái phiếu doanh nghiệp với mục đích thu lợi từ việc hưởng chênh lệch và mục đích đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của NHNN;
- Ủy thác, nhận ủy thác cho vay;
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Cung cấp dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
- Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- Góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng khác và của doanh nghiệp;
- Hoạt động mua nợ;
- Cấp tín dụng dưới hình thức bao thanh toán trong nước;
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:

➢ Cung ứng phương tiện thanh toán;

➢ Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.

- Mở tài khoản:

➢ Mở tài khoản tại Ngân hàng nhà nước.

➢ Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc

gia;

- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, Trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, Trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định;
- Hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về lãi suất. Hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ. Lưu ký chứng khoán. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán. Ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán;
- Giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động *(theo quy định của pháp luật chuyên ngành)*: Giấy phép số 0025/NH-GP ngày 22/08/1992 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp và Quyết định số 3902/QĐ-NHNN ngày 15/12/2025 về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bản Việt.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Bản Việt
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
   - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 640.820.000 cổ phiếu
   - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 640.820.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 30.000.000 cổ phiếu
5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (từ ngày 02/11/2026 đến hết ngày 01/11/2027)
6. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
7. Nguồn vốn phát hành: Không áp dụng.
8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 02/11/2026
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 11 - 12/2026.

III. KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

1. Số cổ phiếu đã phân phối: 10.989.729 cổ phiếu, tương ứng 36,63% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.
2. Số người lao động được phân phối: 70 người.
3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 02/11/2026): 651.809.729 cổ phiếu, trong đó:
   - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 651.809.729 cổ phiếu
   - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

IV. TÀI LIỆU KÈM THEO

1. Danh sách người lao động đã tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
2. Quyết định của Hội đồng quản trị số 145/26/BVBank/QĐ-HĐQT ngày 27/10/2026 về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu và phương án xử lý đối với cổ phiếu không phân phối hết theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP) năm 2026;
3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 156/26/BVBank/NQ-HĐQT ngày 05/11/2026 về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP) năm 2026;
4. Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa về số tiền thu được từ đợt phát hành;
5. Công văn số 157/26/BVBank/CV-CT.HĐQT ngày 05/11/2026 giải trình về việc tách phiếu biểu quyết của thành viên HĐQT liên quan đến việc thông qua phương án xử lý đối với cổ phiếu không phân phối hết theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP) năm 2026;
6. Công văn số 7085/26/BVBank/CV-TGĐ ngày 05/11/2026 về báo cáo kết quả phát hành ESOP.

BVBank
Ngân hàng Bản Việt

(*) Lưu ý: Báo cáo này thay thế cho Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu số 7083/26/BVBank/BC-TGĐ ngày 05/11/2026.

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0301378892-C.T.
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẢN VIỆT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LÝ HOÀI VĂN

BVBank
Ngân hàng Bản Việt

Danh sách người lao động đã tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

STT	MSNV	Họ và Tên	Chức Danh	Số lượng cổ phần đã phân phối
1	00062	Nguyễn Thụy Ái Vân	Giám đốc Dịch vụ khách hàng cao cấp	34.300
2	00068	Lưu Văn Học	Nhân viên Bảo vệ	7.100
3	00070	Võ Quốc Vương	Trưởng Phòng Quản lý đối tác chiến lược	690.100
4	00151	Tạ Quang Lộc	Trưởng phòng Hạ tầng	372.900
5	00235	Trần Trịnh Mỹ Thanh	Chuyên viên Dịch vụ khách hàng	11.400
6	00315	Vũ Anh Tuấn	Trưởng phòng Hỗ trợ	507.200
7	00316	Lý Thành Trung	Giám đốc Phòng QHKH Cá nhân	7.000
8	00323	Nguyễn Trung Thành	Phó phòng Quản lý tín dụng Hội sở	253.600
9	00352	Nguyễn Thị Ngọc	Chuyên viên Hỗ trợ tín dụng	11.400
10	00402	Dương Trọng Anh	Trưởng phòng Phân tích nghiệp vụ và vận hành ứng dụng	357.200
11	00501	Dư Chí Linh	Giám đốc Chi nhánh	30.000
12	00511	Nguyễn Thị Kim Loan	Giám đốc Phòng Dịch vụ khách hàng	5.000
13	00556	Huỳnh Mỹ Nghi	Trưởng phòng Kế toán	15.000
14	00586	Nguyễn Thị Hồng Hải	Phó phòng Kế toán	5.000
15	00587	Nguyễn Ngọc Thao	Phó Giám đốc Khối Công nghệ thông tin	671.600
16	00601	Lê Văn Bình	Chuyên viên Tài chính Kế toán	181.400
17	00661	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chuyên viên Chính sách quy trình	11.400
18	00701	Lê Đào Phương Trang	Chuyên viên Tài chính Kế toán	241.400
19	00705	Nguyễn Phúc Huy	Phó Giám đốc Khối Thẩm định tín dụng	871.600
20	00801	Trần Thị Phương Thảo	Chuyên viên Kế toán Tài sản và Xây dựng cơ bản	3.000
21	00903	Nguyễn Thị Hải Châu	Chuyên viên Tài chính Kế toán	211.400
22	01034	Nguyễn Hoàng Thiên Phương	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc khách hàng	35.700
23	01078	Nguyễn Xuân Khang	Phó Giám đốc Trung tâm Định giá Tài sản bảo đảm	490.100
24	01158	Trần Thị Huỳnh Như	Chuyên viên Hỗ trợ tín dụng	14.000
25	01205	Liêu Mỹ Phương	Chuyên viên Giám sát vận hành	17.100
26	01403	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt	Chuyên viên Tài chính Tín dụng	278.600
27	01412	Bùi Thị Thanh Thúy	Giám đốc Chi nhánh	20.000
28	01429	Ngô Viết Thịnh	Phó Phòng Quản lý đối tác chiến lược	603.600
29	01862	Trần Quốc Đại	Giám đốc QHKH Doanh nghiệp	1.000
30	01956	Võ Thị Anh Quân	Chuyên viên Tài chính Kế toán	167.100
31	02240	Nguyễn Thanh Hà	Phó phòng Phát triển ứng dụng	44.700
32	02344	Lê Cảnh Lương	Phó Giám đốc Chi nhánh	10.000

BVBank
Ngân hàng Bản Việt

STT	MSNV	Họ và Tên	Chức Danh	Số lượng cổ phần đã phân phối
33	02513	Từ Lê Hiền Đức	Giám đốc BVBank	10.000
34	02734	Hồ Huỳnh Kim Ngân	Phó Giám đốc Chi nhánh	44.700
35	02833	Nguyễn Như Quỳnh	Phó Giám đốc Khối Quản lý rủi ro	543.000
36	02948	Chu Quỳnh Hoa	TP Truyền thông và Thương hiệu	10.000
37	03550	Phan Thị Kim Hồng	Chuyên viên Dịch vụ khách hàng	1.000
38	03651	Trần Lê Nhựt Phương	Trưởng phòng Hành chính	30.000
39	03706	Nguyễn Ngọc Pháp	Trưởng phòng Quản lý rủi ro tín dụng	521.500
40	03712	Nguyễn Ngọc Huyền Anh	Giám đốc Dịch vụ khách hàng cao cấp	5.000
41	03903	Nguyễn Hoàng Oanh	Trưởng bộ phận Chính sách quy trình	12.000
42	04160	Phạm Thị Ngọc Thảo	Giám đốc QHKH Cá nhân cao cấp	1.000
43	04267	Lưu Thị Bảo Oanh	Chuyên viên Dịch vụ khách hàng	1.000
44	04365	Phan Thanh Hải	Trợ lý Chủ tịch HĐQT	807.200
45	04934	Phạm Thị Thảo Nguyên	Trợ lý Chủ tịch HĐQT	298.100
46	04956	Nguyễn Thị Như Ý	PP Hành chính - Hành chính quản trị	23.800
47	05287	Nguyễn Vĩnh Chương	Trưởng bộ phận Thẩm định Tín dụng Khách hàng lớn	7.100
48	06243	Huỳnh Kim Phước Xuân	Chuyên viên Thúc đẩy bán	5.700
49	06484	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo	47.200
50	06545	Nguyễn Minh Khôi	Chuyên viên Thẩm định Tín dụng Khách hàng lớn	8.500
51	06746	Lương Thị Thìn	Giám đốc Quản lý tín dụng cấp 1	5.000
52	07333	Bùi Văn Hiếu	Giám đốc Chi nhánh	19.000
53	07444	Trần Thị Tú Trinh	Giám đốc QHKH Cá nhân cao cấp	1.000
54	07459	Nguyễn Thị Kim Lệ Hà	Chuyên viên QHKH Cá nhân	3.800
55	07475	Lưu Đức Anh	Phó Giám đốc Chi nhánh	23.800
56	07629	Nguyễn Văn Hiếu	Giám đốc Chi nhánh	19.000
57	08180	Nguyễn Thành Tấn	Chuyên viên Hành chánh	126.029
58	08331	Đào Thị Mỹ Trà	Chuyên viên QHKH Doanh nghiệp	3.800
59	08534	Ngô Minh Quang	Giám đốc Chi nhánh	19.000
60	08742	Thái Văn Duy	Phó Giám đốc Chi nhánh	13.000
61	08977	Trần Việt Phương	Giám đốc khu vực	38.100
62	08978	Nguyễn Lê Hạnh San	Nhân viên Quản lý cổ đông	105.700
63	09038	Đinh Anh Tài	Giám đốc BVBank	11.900
64	09121	Đàm Huy Hoàng	Giám đốc BVBank	11.900
65	09223	Hoàng Vy Long	Giám đốc Khối Thị trường tài chính	900.000
66	09317	Lê Đặng Hà Phương	Trưởng phòng Định chế tài chính	5.000
67	09318	Trần Thị Hoàng Oanh	Trưởng phòng Kinh doanh Giấy tờ có giá	548.600
68	09406	Trần Thiện Tâm	Trợ lý Tổng giám đốc	548.600
69	09500	Trần Ngọc Thanh	Giám đốc QHKH Cá nhân cao cấp	3.800
70	09660	Nguyễn Đình Trung	Phó Giám đốc Khối Ngân hàng số	25.000
Tổng cộng				**10.989.729**